

Số ~~1.18~~.../TB-THADSKV1

Bắc Ninh, ngày ~~29~~... tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 98 Luật Thi hành án dân sự;
Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 98 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, (sửa đổi bổ sung năm 2014),

Căn cứ Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự số 12/2025/QĐST-DS ngày 01/08/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Bắc Ninh; Quyết định sửa chữa, bổ sung Quyết định số 37/2025/QĐ-SCBSBA ngày 30/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1- Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 1026/QĐ-THADS ngày 03/10/2025; Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 1025/QĐ-THADS cùng ngày 03/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định về việc sửa đổi bổ sung Quyết định về thi hành án số 48, số 49 /QĐ-THADS cùng ngày 13/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản gắn liền với đất số 18/QĐ-THADS ngày 12 tháng 01 năm 2026 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Biên bản cưỡng chế kê biên xử lý tài sản ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Chấp hành viên Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;

Do các bên đương sự không thoả thuận được về giá, tổ chức thẩm định giá.

Chấp hành viên Phòng thi hành án dân sự khu vực 1- Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ; Tổ 4, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh cần lựa chọn tổ chức thẩm định giá để ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá các tài sản đã kê biên để bảo đảm thi hành án, như sau:

1. Quyền sử dụng đất gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 138, tờ bản đồ số 63, diện tích 108,2m², địa chỉ thửa đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (thôn Chùa, xã Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (địa chỉ thửa đất hiện nay là Số nhà 02, ngõ 165, đường Đông Thành, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh), Hình thức sử dụng riêng; Mục đích sử dụng đất ở tại nông thôn (ONT); Thời hạn sử dụng lâu dài; Nguồn gốc Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất. số sổ AK 666856. Số vào sổ cấp GCN: H 01955/QĐ số 218/QĐ-UBND.Q4-T146, do UBND thành phố Bắc Giang cấp ngày 17/07/2007 tên người sử dụng đất ông Trần Văn Cường, bà Nguyễn Thị Chí (Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất nêu trên là tài sản thế chấp vay Quỹ tín dụng nhân dân Dĩnh Kế.)

Thửa đất có tứ cận tiếp giáp như sau;

- Phía Tây bắc thửa đất giáp đất gia đình ông Trường, ông Chiều, ông Tịch có chiều dài cạnh 17,2m
- Phía Đông Bắc giáp đường ngõ có chiều dài cạnh 6,35 m.

- Phía Đông Nam giáp thửa đất giáp thửa đất của gia đình ông Trần Minh Hải có chiều dài cạnh 17,48m.

- Phía Tây nam thửa đất giáp rãnh nước có chiều dài cạnh 6,05m

2. Tài sản gắn liền với thửa đất kê biên.

2.1 Nhà ở, 03 tầng (xây dựng năm 2007), mỗi sàn có diện tích xây dựng $67,3 \text{ m}^2 \times 03 \text{ tầng} = 201,9 \text{ m}^2$

Cụ thể:

+ Tầng 01 (diện tích xây dựng $67,3 \text{ m}^2$) gồm: 01 phòng ngủ cửa ra vào bằng gỗ, 01 phòng khách cửa ra vào chính bằng gỗ

+ Tầng 02 (diện tích xây dựng $67,3 \text{ m}^2$) gồm: 02 phòng ngủ cửa ra vào bằng gỗ, 01 ban công ở phía đông nam về phía gia đình ông Hải; 01 nhà vệ sinh.

+ Tầng 03 (diện tích xây dựng $67,3 \text{ m}^2$) gồm: 01 phòng thờ ngủ cửa ra vào bằng gỗ, 01 ban công ở phía đông nam về phía gia đình ông Hải; 01 nhà vệ sinh

2.2. Bếp nấu ăn, nhà vệ sinh; tường bao dài 13m (tường xây gạch 10, cao 1,2 m) một phần nhà vệ sinh, tường bao xây sang phần đất nhà ông Trần Minh Hải là $3,8 \text{ m}^2$ (Theo kết quả trích đo ngày 19/12/2025)

2.3. Mái tôn phía trước nhà (phía Đông bắc) có diện tích là $12,5 \text{ m}^2$

2.4. Mái tôn phía đông nam có diện tích là $46,3 \text{ m}^2$ giáp về phía gia đình ông Trần Minh Hải

* Công trình nhà ở 03 tầng phía chiều cạnh giáp về phía rãnh nước, giáp về phía gia đình ông Chiêu, ông Tịch) diện tích tăng so với giấy chứng nhận cụ thể như sau: Phía chiều cạnh phía trước giáp với rãnh nước tăng diện tích $2,5 \text{ m}^2$, phía sau chiều cạnh về phía tây bắc phía nhà ông Chiêu, ông Tịch tăng diện tích $1,7 \text{ m}^2$ (Theo kết quả trích đo thửa đất ngày 19/12/2025)

Vậy, thông báo để các tổ chức thẩm định giá trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh biết, đăng ký.

Hồ sơ đăng ký bao gồm:

Tổ chức thẩm định giá đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật (Có trụ sở đóng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh được Bộ tài chính cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá, trong danh sách đã được đăng tải trên cổng thông tin điện tử Bộ Tài Chính, Trang thông tin điện tử cục quản lý giá). (Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh không hoàn trả lại hồ sơ đối với tổ chức thẩm định không được lựa chọn).

Thời gian nộp hồ sơ: Từ 08 giờ 00 ngày 29/01/2026 đến hết ngày 02/02/2026 (trong giờ hành chính) tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1- Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

- **Hình thức nộp hồ sơ:** Trực tiếp nộp hồ sơ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1- Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

Địa chỉ nộp hồ sơ: Phòng thi hành án dân sự khu vực 1- Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh, tổ 4, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi nhận:

- Cổng thông tin điện tử Cục QLTHADS;
- Cổng thông tin điện tử THADS tỉnh Bắc Ninh
- Đường sự;
- VKSND KV1- BN;
- Lưu: VT, HSTHA.

